

Số: 577/BC-CSTN

Tây Ninh, ngày 02 tháng 04 năm 2015.

**BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM 2014
và KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015.**

1. Tình hình chung:

a. Khó Khăn:

- Giá mủ cao su giảm mạnh; Các chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh thấp hơn hẳn so với năm 2013.
- Tiền lương giảm, thu nhập, đời sống công nhân tiếp tục sụt giảm, số lượng công nhân xin nghỉ việc có xu hướng tăng nhanh;
- Bệnh hại trên vườn cây cao su phát triển và đặc biệt lan rộng trên vườn cây KTCB như bệnh nứt vỏ xì mủ, bệnh nấm hồng..., Giông gió kèm theo mưa làm ngã đổ cây cao su với số lượng lớn;
- Tệ nạn trộm cắp mủ khai thác tuy có giảm nhưng vẫn diễn biến phức tạp, có tổ chức và trên diện rộng;
- Công tác Đầu tư 100% vốn ra nước ngoài tại Công ty Tây Ninh-Siêm phát triển cao su còn những khó khăn về luật pháp, bất cập bởi các chính sách mới ban hành, vấn đề tranh chấp đất...
- Đối với HDDH, người mua tiếp tục chịu lỗ nên có một số trường hợp xin ngưng thực hiện.

b. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh Tây Ninh, sự giúp đỡ có hiệu quả của các cấp chính quyền địa phương. Sự hỗ trợ tích cực của cổ đông lớn là Lãnh đạo và các Ban của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam;
- Được sự quan tâm thăm hỏi động viên của các cổ đông, nhất là các quỹ đầu tư nước ngoài;
- Thời tiết tương đối thuận lợi cho việc khai thác cao su
- Các giải pháp tích cực của Nhà nước nhằm ổn định nền kinh tế vĩ mô;
- Lãnh đạo Công ty đã nhận thức sâu sắc các khó khăn nên đã đề ra nhiều biện pháp tích cực, chủ động đối phó với các tình huống thực tế;
- Công tác tổ chức ổn định, dân chủ được đẩy mạnh. Tinh thần năng động sáng tạo ở các cấp quản lý được phát huy;
- Hiệu quả hoạt động trong các năm qua là đảm bảo vững chắc về nguồn lực cho thắng lợi kế hoạch năm nay.

2. Công tác sản xuất:

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2014		
		KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	%
A	B	1	2	3=2/1
A-CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG:				
1-Diện tích khai thác:	ha	4.838,26	4.838,26	100.0
2-Sản lượng khai thác:	tấn	10.350	11.410,129	110.2
3-Năng suất:	tấn/ha	2,139	2,358	110.2
4-Sản lượng chế biến:	tấn	12.350,000	13.039,392	105.6
Trong đó:-Mủ khai thác	"	10.350,000	11.410,129	110.2
-Mủ thu mua	"	1.000,000	728,327	72.8
-Gia công	"	1.000,000	900,936	90.1
5-Sản lượng tiêu thụ:	tấn	12.060,000	12.016,001	99.6

Trong đó: -Mủ khai thác	"	11.000,000	11.236,679	102.2
-Mủ thu mua	"	1.060,000	779,322	73.5
+Xuất khẩu:	"	3.999,760	2.465,880	61.7
-Trực tiếp	"	2.341,000	1.625,400	69.4
-Uy thác qua Tập đoàn	"	500,000		
-Uy thác qua đơn vị khác	"	1.158,760	840,480	72.5
+Nội tiêu:	"	8.060,240	9.550,121	118.5
6-Tồn kho cuối năm:	tấn	1.057,933	1.890,388	178.7
B-CHỈ TIÊU GIÁ TRỊ:				
1-Giá thành:				
Trong đó: -Mủ khai thác	Tr đồng	36,000	30,788	85.5
-Mủ thu mua	Tr đồng	35,404	39,884	112.7
2-Giá bán:				
Trong đó: -Mủ khai thác	Tr đồng	37,000	38,777	104.8
-Mủ thu mua	Tr đồng	35,604	40,351	113.3
3 -Tổng doanh thu:	Tr đồng	551.482,80	598.307,51	108.5
4-Tổng lợi nhuận trước thuế:	Tr đồng	65.095,14	161.588,04	248.2
5-Chỉ tiêu phải nộp Ngân sách	Tr đồng	50.095,31	70.668,69	141.1
5-Chỉ tiêu đã nộp Ngân sách	Tr đồng	39.308,11	64.348,32	163.7
7-Tỷ suất lợi nhuận:				
_ Trước thuế/doanh thu	%	11,80	27,01	228.9
_ Trước thuế /vốn điều lệ	%	21,70	53,86	248.2
8-Trả cổ tức trên vốn điều lệ	%	30	25	83.3

3. Công tác Nông nghiệp:

a. Cây cao su Kinh doanh:

- Công tác kiểm tra quy trình kỹ thuật định kỳ được đặc biệt chú trọng và tuân thủ.
- 100 % diện tích được trang bị máng chắn mưa (trừ diện tích vườn cây tận thu thanh lý).
- Sử dụng thuốc kích thích (Ethrel) theo kế hoạch phù hợp trên từng đối tượng vườn cây.
- Tổ chức khai thác tốt sản lượng nhất là trên vườn cây cao thanh lý. Tổ chức thu trút mủ chảy dai triệt để.
- Bón phân cho vườn cây theo đúng kế hoạch và quy trình của Tập Đoàn CN Cao su, có bổ sung bón phân vi sinh cho 4.838,0509 ha

b. Vườn cây KTCB :

- Hầu hết, vườn cây được chăm sóc tốt, trồng thảm phủ Kudzu trên vườn cây trồng năm thứ nhất và duy trì thảm phủ đến năm thứ ba. Diện tích vườn cây có thảm phủ: 1.166,28833 ha.
- Vườn cây đều có vành vượt vành tiêu chuẩn của quy trình từ 3 đến 8 cm, do chăm sóc dây cỏ, bón phân kịp thời, có chế độ chăm sóc đặc biệt cho cây trồng dặm, cây chậm phát triển, khoanh bồn tủ gốc tạo điều kiện cho cây sinh trưởng, phát triển tốt trong mùa khô hạn.
- Cắt cành tạo tán lần 2 toàn bộ vườn cây trồng năm 2012, để đảm bảo vườn cây không bị nghiêng, đổ ngã.

c. Công tác phòng trị bệnh:

- Xuất hiện một số bệnh trên vườn cây như: bệnh Corynespora là 153 ha vườn cây 2005 thuộc NTBC, bệnh Botryodiplodia 12 ha, diện tích bệnh nấm hồng là 738 ha xuất hiện nhiều trên giống PB 255, bệnh phấn trắng toàn bộ diện tích vườn cây bị nhiễm bệnh.
- Đã tổ chức phun phòng trị bệnh theo đúng quy trình kỹ thuật, ngăn chặn bệnh kịp thời, nên không lây lan trên diện rộng. Nhìn chung, công tác phòng trị bệnh đạt hiệu quả cao, cụ thể bệnh phấn trắng diện tích phun trị là 2.411ha/ 4.838ha(49,8%). Phun 2 lần bằng Vixazol, lần 2 có kết

hợp với dưỡng chất. Hiệu quả phun trị phấn trắng rất cao, tán lá khỏe và ổn định vườn cây đưa vào khai thác sớm hơn bình thường, mở cạo sớm hơn từ 10-20 ngày.

d. Tình hình vườn cây thiệt hại do gãy đổ tính đến ngày 31/12/2014:

- Tổng số cây cao su bị gãy đổ là 10.623 cây tương đương với diện tích đồng đặc: 19,14 ha.

Công tác chế biến:

- Đã nghiệm thu và đưa vào vận hành hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn cột A ở nhà máy Xi Nghiệp CKCB từ tháng 11/2014. Kết quả chất lượng nước thải đạt yêu cầu góp phần cải thiện môi trường nhà máy và khu dân cư, tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.
- Dự án nâng cấp hệ thống XLNT nhà máy Bến củi đã khởi công và đang trong giai đoạn thi công lắp đặt. Dự kiến hoàn thành và đưa vào sử dụng tháng 4/2015.
- Đang xây dựng dự án mở rộng dây chuyền mù tỳ công suất ban đầu 1.000 tấn /năm.
- Chất lượng chế biến năm 2014: Các loại sản phẩm đều được nâng cao chất lượng, Đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu, giảm thiểu hàng ngoại lệ.
- Công tác bảo trì sửa chữa tốt từ đầu năm nên thiết bị, máy móc hoạt động tốt, không ảnh hưởng đến công tác sản xuất, đảm bảo công xuất và chất lượng ổn định.
- Xe vận chuyển nguyên liệu về nhà máy an toàn, hiệu quả đảm bảo thời gian nhanh nhất, chất lượng tốt nhất cho sản xuất.
- Công tác sửa chữa, bảo dưỡng thực hiện thường xuyên nên hệ thống hoạt động ổn định.
- Tình hình sử dụng điện, nước và hóa chất trong chế biến có giảm hơn so với định mức cụ thể là: điện giảm 1,3%; nước giảm 25,8%; Acid sulfuric giảm 37,6%.

4. Công tác kinh doanh:

- Cửa hàng kinh doanh Xăng, Dầu: Trong năm thực hiện doanh thu đạt trên 30 tỷ đồng, đạt lợi nhuận trước thuế trên 394 triệu đồng.
- Thu mua: do giá mủ cao su giảm liên tục mua ngày hôm trước hôm sau là giá xuống nên Công ty hết sức thận trọng để đảm bảo quyền lợi cổ đông. Trong năm đã thực hiện thu mua 728 tấn mủ, lợi nhuận trước thuế đạt trên 243 triệu đồng.
- Gia công: nhận gia công bên ngoài 901 tấn mủ, doanh thu hơn 2,7 tỷ đồng. Tạo Công ăn việc làm cho Công nhân ở cả 2 nhà máy.
- Hoàn thành công tác thanh lý máy móc thiết bị nhà máy thùng phuy. Đang tiến hành thương lượng bán và bàn giao mặt bằng, nhà xưởng cho công ty CP XNK gỗ Tây ninh.

5. Công tác tài chính:

- Năm 2014, Công tác Tài chính đã thường xuyên cân đối nguồn và vốn để phục vụ kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh và xây dựng cơ bản. Trong đó, có thực hiện dự án trồng cao su tại Vương quốc Campuchia, tiếp tục góp vốn vào dự án Công ty CP Cao su Dầu Tiếng Lào Cai, trả nợ vay ngân hàng và các chế độ khác cho người lao động;
- Cập nhật các Thông tư, Chỉ thị mới vào Công tác nghiệp vụ chuyên môn hàng ngày. Đảm bảo công tác hạch toán tính đúng, tính đủ vào giá thành;
- Đảm bảo việc chi trả lương, thưởng và các chế độ chính sách đến tay người lao động
- Thực hiện chi nộp Ngân sách Nhà nước đầy đủ, kịp thời; Thực hiện thanh quyết toán các công trình xây dựng cơ bản theo quy định;
- Thực hiện huy động nguồn vốn nhân rồi gửi kỳ hạn tại các ngân hàng thu lãi hơn 23 tỷ đồng;
- Hoàn thành công tác báo cáo tài chính, báo cáo định kỳ theo quy định của Pháp luật và của Tập đoàn, góp phần cho công tác công bố thông tin được kịp thời và chính xác.
- Do tình hình giá bán mủ trong năm luôn có chiều hướng giảm, do vậy có gặp khó khăn trong việc xây dựng Kế hoạch tài chính năm, thường xuyên bị động trong việc xây dựng, cân đối nguồn và vốn;
- Chế độ, chính sách pháp luật của Nhà nước thường xuyên thay đổi gây khó khăn cho việc cập nhật và vận dụng kịp thời vào công tác chuyên môn.

6. Công tác XD CB:

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch XDCB năm 2014 đạt 74,9%.(giá trị kế hoạch là 418.744.717.000 đồng; giá trị thực hiện đến 31/12/2014 là 313.479.858.000 đồng)
- Công ty đã thực hiện tiết giảm đầu tư một số hạng mục về thiết bị, chậm đầu tư các công trình chưa thật sự cần thiết theo chủ trương chung của Tập đoàn về tiết kiệm đầu tư.
- Trong năm 2014 Công ty đã triển khai thực hiện thi công duy tu, bảo dưỡng các công trình trụ sở, nhà xưởng, đường giao thông, mương thoát nước phục vụ cho sản xuất kinh doanh của đơn vị với 48 hạng mục. Tất cả các hạng mục được thi công kịp thời, đảm bảo chất lượng.
- Công tác lập kế hoạch XDCB, báo cáo thực hiện kế hoạch chính xác kịp thời theo đúng quy định.
- Công tác thiết kế, lập dự toán, thẩm định, giám sát công trình luôn tuân theo đúng các quy định về đầu tư xây dựng cơ bản.
- Công tác quản lý, sử dụng đất hiệu quả, đúng mục đích được thuê. Công việc chuyển mục đích sử dụng đất, điều chỉnh hợp đồng thuê đất, bàn giao đất về địa phương quản lý đúng quy định và được cập nhật kịp thời.

7. Công tác lao động, Tổ chức, khen thưởng:

a. Lao động:

- | | |
|-----------------------------------|-------------|
| - Lao động có mặt đầu kỳ: | 2.657 người |
| - Tăng trong kỳ: | 687 người |
| - Trong đó: Hợp đồng mới: | 687 người |
| - Giảm trong kỳ: | 775 người |
| - Trong đó: + Nghỉ hưu: | 142 người |
| + Nghỉ việc: | 144 người |
| + Bỏ việc, chết, chuyển công tác: | 61 người |
| + Hết hạn hợp đồng : | 428 người |
| - Lao động có mặt cuối kỳ: | 2.569 người |
| - Lao động bình quân năm 2014: | 2.601 người |

b. Công tác tổ chức cán bộ:

- | | |
|--|-----------|
| - Bổ nhiệm : | 8 người |
| - Bổ nhiệm lại: | 02 người |
| - Điều động CB.CNV: | 22 người |
| - Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: | 65 người |
| - Nâng lương: | 371 người |

c. Khen thưởng, kỷ luật:

- Công ty đã khen thưởng cho: 124 tập thể, 601 cá nhân và được cấp trên khen thưởng cho: 78 tập thể, 117 cá nhân. Tổng số tiền chi khen thưởng là: 1.812.968.000 đồng.
- Kỷ luật: không

d. Chế độ chính sách:

- Giải quyết hưu trí: 142 người, tổng số tiền trợ cấp nghỉ hưu: 389.613.000 đồng
- Nghỉ việc trợ cấp 1 lần: 144 trường hợp, tổng kinh phí Công ty chi trả: 1.330.027.500 đồng

e. Công tác giải quyết các chế độ

- Chi bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho công nhân khai thác, chế biến, nước thải, bảo vệ lô 15.000 đồng/người/ngày; công nhân còn lại 10.000 đồng/người/ngày. Tổng số tiền ước chi : 11 tỷ 186 triệu đồng
- Trang cấp phòng hộ lao động: 2,2 tỷ đồng.
- Ăn giữa ca 21.000 đồng/người/ngày: 17,5 tỷ đồng.

8. Đánh giá kết luận

- Năm 2014, chủ động khắc phục những khó khăn, một lần nữa Công ty CP cao su Tây Ninh hoàn thành thắng lợi một số chỉ tiêu chủ yếu. Thị trường được ổn định trong hoàn cảnh nhu cầu và giá cao su xuống thấp. Tiếp tục khẳng định hình ảnh thương hiệu với khách hàng trong lẫn ngoài nước. Triệt để thực hành tiết kiệm với nhiều biện pháp, nhiều sáng kiến cải tiến được áp dụng; Đời sống công nhân tuy thấp hơn năm 2013 nhưng vẫn cao so với mặt bằng chung

trong khu vực, tiếp tục duy trì thành tích năng suất trên 2 tấn/ha. Hoàn thành nghĩa vụ của Doanh Nghiệp đối với Nhà Nước trước thời hạn.

Đạt được những kết quả trên là nhờ :

- Đẩy mạnh dân chủ rộng rãi thông qua quy chế dân chủ . Giữ vững và phát huy tinh thần đoàn kết nhất trí trong nội bộ.
- Tích cực xây dựng thương hiệu, giữ vững uy tín đối với khách hàng.
- Phát huy được tính sáng tạo và tinh thần trách nhiệm ở mỗi cá nhân, đơn vị cơ sở sản xuất. Phát huy được yếu tố tham gia tích cực của Lực lượng khoa học kỹ thuật. Đội ngũ cán bộ không ngừng được nâng cao về kiến thức, trình độ, năng lực và tinh thần trách nhiệm.
- Tranh thủ được sự ủng hộ của các cấp chính quyền và nhân dân địa phương.
- Coi trọng việc đào tạo cán bộ quản lý ngang tầm với nhiệm vụ, không ngừng cải tiến lề lối làm việc và phong cách thái độ phục vụ khách hàng.
- Triệt để thực hành tiết kiệm. Chống các biểu hiện hình thức phô trương, lãng phí, luôn luôn đặt lợi ích của cổ đông, của người lao động được ưu tiên ở mọi giải pháp.

9. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:

a. Diện tích, sản lượng, năng suất khai thác:

+Diện tích:

-Diện tích khai thác 4.791,12 ha

-Diện tích chăm sóc cây KTCB 2.175,13 ha

-Diện tích trồng mới tái canh 268,79 ha

+ Sản lượng thỏa thuận với Tập đoàn: 10.350 tấn

+ Năng suất: 2,160 tấn/ha

b. Sản lượng chế biến: 13.550 tấn

+ Mủ khai thác: 10.350 tấn

+ Mủ Thu mua: 1.700 tấn

+ Chế biến mủ gia công: 1.500 tấn

c. Sản lượng tiêu thụ (Khai thác+thu mua): 12.350 tấn

Trong đó : + Xuất khẩu: 4.938 tấn

- *Trực tiếp:* 1.644 tấn

- *Ủy thác:* 3.294 tấn

+ Nội tiêu: 7.412 tấn

d. Giá thành bình quân: 30.069.000 đồng/tấn

+ Mủ khai thác: 30.000.000 đồng/tấn

+ Mủ thu mua: 30.503.000 đồng/tấn

e. Giá bán bình quân: 31.390.000 đồng/tấn

+ Mủ khai thác : 31.500.000 đồng/tấn

+ Mủ thu mua : 30.703.000 đồng/tấn

f. Tổng doanh thu: 446.867.904.000 đồng

g. Tổng lợi nhuận trước thuế: 40.128.942.000 đồng

Trong đó: Lợi nhuận SXKD: 16.660.000.000 đồng

h. Các khoản phải nộp ngân sách: 39.749.004.000 đồng

i. Kế hoạch XD CB năm 2015:

* Tổng nhu cầu vốn đầu tư XD CB: **432.549.980.000 đồng**

Trong đó:

1-Công ty mẹ: 64.168.770.000 đồng

- Xây lắp 33.991.410.000 đồng

Trong đó: Tái canh (268.80 ha) 14.074.640.000 đồng

- Thiết bị 24.520.000.000 đồng

- Trả nợ vay dài hạn Ngân hàng:	1.401.060.000	đồng
- Đầu tư tài chính dài hạn:	4.256.300.000	đồng
2-Công ty con: (TNSR)	368.381.210.000	đồng
- Xây lắp	296.593.800.000	đồng
Trong đó: Trồng mới (1.300 ha)	61.564.440.000	đồng
- Thiết bị	1.565.340.000	đồng
- KTCB khác	19.855.000.000	đồng
- Lãi vay	50.368.070.000	đồng

Năm 2015 được dự báo là rất khó khăn cho ngành cao su tự nhiên, cung cao su thiên nhiên tiếp tục vượt cầu mặc dù nhu cầu cao su thế giới ngày một tăng cao. Giá dầu đang có xu hướng ngày càng giảm, các sản phẩm hóa dầu như cao su tổng hợp cũng đang cạnh tranh gay gắt với cao su tự nhiên. Tồn kho cao su của Trung Quốc được dự đoán số lượng lớn.

Tình hình kinh tế thế giới còn nhiều mảng tối, chưa thoát khỏi suy thoái, tiềm ẩn các hiểm họa như chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố, thời tiết thất thường, ...; thu nhập, đời sống công nhân có thể giảm hơn năm 2014.

Nhận thức được khó khăn trên, BLD công ty yêu cầu tập trung vào các nỗ lực sau để hoàn thành mục tiêu năm 2015:

- Tiếp tục phát huy các thành quả đã đạt được, khắc phục tồn tại của năm 2014.
- Giữ vững và nâng cao uy tín thương hiệu. Quan tâm không ngừng mở rộng thị trường, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới theo xu hướng đa dạng hóa. Nâng dần tỷ trọng sản phẩm có giá trị kinh tế cao. Tiếp tục vận hành hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và hệ thống ISO 14001
- Nâng cao vai trò quản lý của Cán bộ các cấp, tiếp tục rà soát và cải tiến các định mức kinh tế kỹ thuật. Ứng dụng các tiến bộ công nghệ vào quản lý và sản xuất.
- Triệt để thực hành tất cả các biện pháp tiết kiệm có kiểm soát, chống lãng phí, nâng cao vai trò của lực lượng Bảo vệ, phối hợp tốt với chính quyền địa phương để hạn chế các hiện tượng tiêu cực. Tập trung các nguồn lực tiết kiệm được để đưa vào lương nhằm nâng cao thu nhập cho Công Nhân.
- Đổi mới quản lý. Thường xuyên đào tạo và bồi dưỡng năng lực cán bộ các cấp nhằm đáp ứng với yêu cầu trong tình hình mới.
- Tăng cường công tác thu mua, gia công để bù đắp sản lượng giảm, đảm bảo công suất máy, và tăng thu nhập người lao động;
- Thực hiện đề án tái cơ cấu theo chủ trương và thỏa thuận của Tập Đoàn CN cao su VN trong đó chú trọng sắp xếp lại ngành nghề kinh doanh, sắp xếp lại các công ty con, công ty liên kết. Tái cấu trúc nội tại công ty theo hướng tinh giản, gọn nhẹ, hiệu quả nhằm giảm tối đa chi phí hành chính.
- Tăng cường đầu tư và hỗ trợ cho Công Ty Tây Ninh Siêm Riệp Phát Triển Cao Su
- Các tổ chức đoàn thể tiếp tục cải tiến phương thức hoạt động, giáo dục và động viên người lao động an tâm lao động sản xuất, phấn đấu vượt qua giai đoạn khó khăn trước mắt, góp phần hỗ trợ hoạt động kinh doanh ngày càng phát triển.

Nơi nhận

- ĐHCĐTN 2015;
- Lưu VT.

